TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 02/2026/QĐST-HNGĐ	*Thanh Hoá, ngày 07 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 107/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2025, giữa:

- **Nguyên đơn**: Anh Lê Thế T - Sinh ngày: 09/6/1988;

Số CCCD: 038088xxxxxx

Địa chỉ: Thôn M, xã N, tỉnh T.

- **Bị đơn**: Chị Vũ Thị H - Sinh ngày: 28/5/1995;

Số CCCD: 038195xxxxxx

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 5, khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Thế T và chị Vũ Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về hôn nhân***: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Thế T và chị Vũ Thị H.

- ***Về con chung***: Công nhận anh Lê Thế T và chị Vũ Thị H có 01 con chung, tên là Lê Vũ Anh T1 (Giới tính: Nam) – sinh ngày 16/12/2021. Hiện nay con phát triển

bình thường về thể lực và trí lực.

Anh Lê Thế T và chị Vũ Thị H thống nhất, thỏa thuận giao con chung Lê Vũ Anh T1 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Lê Thế T không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Vũ Thị H.

Anh Lê Thế T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

- ***Về tài sản chung, công nợ chung***: Anh Lê Thế T và chị Vũ Thị H thống nhất vợ chồng không có tài sản chung, công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về án phí:*** Anh Lê Thế T và chị Vũ Thị H thống nhất, thỏa thuận: Anh Lê Thế T chịu toàn bộ tiền án phí HNGĐ sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm anh T đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), theo biên lai thu tiền số 0004045, ngày 16 tháng 12 năm 2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hoá. Vì vậy, anh T được nhận lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Chị Vũ Thị H không phải nộp tiền án phí HNGĐ sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hương Giang

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND khu vực 7 - Thanh Hoá;
- THADS tỉnh Thanh Hoá;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.